

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 732/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn Y, xã P, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thuý B, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn Y, xã P, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị Thuý B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị Thuý B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thuý B được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Hoàng G, sinh ngày 17/11/2020. Ông Nguyễn Văn A cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng: Từ tháng 1/2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ông Nguyễn Văn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị Thuý B tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị Thuý B mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông A tự nguyện nộp thay án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho bà B. Ông A phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con. Như vậy, ông A phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006442 ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. Ông Nguyễn Văn A đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quy định chung: Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực của pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKS.ND Thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THA.DS Thị xã Ninh Hòa;
- UBND xã P, thị xã N (*Chứng nhận kết hôn số 56 ngày 28/12/2018*);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thanh Huyền

